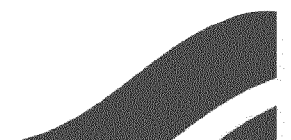


BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

- Hà nội, tháng 04 năm 2016 -



MỤC LỤC	TRANG
PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG	3
PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	10
PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	15
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	18
PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	19
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	21

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ VIỆT NAM
Giấy CNĐKDN : 0100109674 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/03/2005
Vốn điều lệ : 200.000.000.000 đồng
Trụ sở chính : 161A Tô Hiệu, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại : 04. 355 40845
Fax : 04. 355 40847
Website : www.honghavietnam.vn
Mã chứng khoán : PHH

2. Quá trình hình thành và phát triển

Mốc sự kiện	Nội dung sự kiện
Ngày 28/12/2004	Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký Quyết định số 2076/QĐ - BXD về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Xây dựng Hồng Hà - Tổng Công ty Xây dựng Sông Hồng thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà với tên giao dịch tiếng Anh là “HONGHA Investment and Construction Joint Stock Company“, viết tắt là HONGHA JSC.
Ngày 22/02/2006	Công ty được cấp Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 1 với vốn điều lệ mới là 10,5 tỷ đồng
Ngày 22/06/2007	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 2 với vốn điều lệ mới là 20 tỷ đồng
Ngày 13/03/2009	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 6 đổi tên “Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà” thành “Công ty Cổ phần Hồng Hà Dầu Khí”, tên giao dịch tiếng Anh là “HONGHA Petroleum Joint Stock Company” viết tắt là HONGHA PETROLIUM, JSC vốn điều lệ mới là 35 tỷ đồng.
Ngày 18/06/2009	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 7 với vốn điều lệ mới là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 35 tỷ đồng
Ngày 11/12/2009	Ngày 11/12/2009, Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 9 với vốn điều lệ

là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 50 tỷ đồng.

- Ngày 17/03/2010** Cổ phiếu công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch PHH
- Ngày 10/08/2010** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 10 với vốn điều lệ mới là 102,5 tỷ đồng
- Ngày 17/12/2010** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 11 với vốn điều lệ mới là 200 tỷ đồng
- Ngày 12/12/2011** Văn phòng công ty chuyển về Tầng 11, Tòa nhà K3B, Ngõ 6A Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.
- Ngày 16/01/2013** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 13 đổi tên “Công ty cổ phần Hồng Hà Dầu Khí” thành “Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam”, tên tiếng Anh “Hongha Vietnam Joint Stock Company”, tên viết tắt HỒNG HÀ VIỆT NAM, JSC
- Ngày 13/01/2016** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 14 đổi địa chỉ trụ sở chính: 161A Tô Hiệu, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

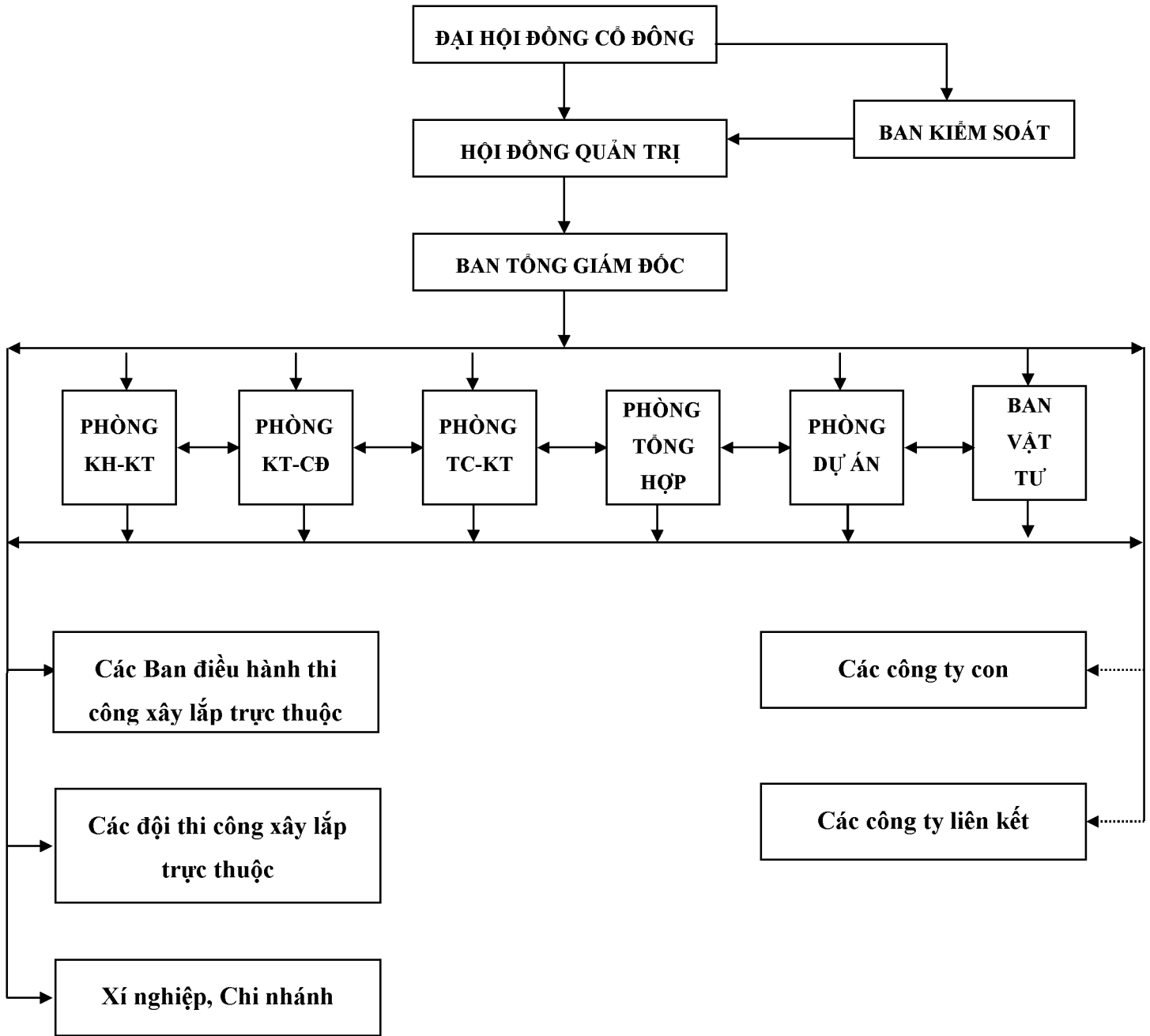
3. Ngành nghề kinh doanh

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
- Đúc kim loại màu;
- Đúc sắt thép;
- Sản xuất sắt, thép, gang;
- Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón;
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt: quặng bôxít, nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, crôm, niken, coban, molybden, tantali, vanadi. (trừ loại nhà nước cấm);
- Khai thác quặng sắt;
- Hoạt động thăm dò nguồn nước; Khảo sát địa chất, trắc địa công trình;

- Kinh doanh dịch vụ bất động sản:
 - + Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;
 - + Dịch vụ định giá bất động sản;
 - + Dịch vụ môi giới bất động sản;
 - + Dịch vụ tư vấn bất động sản;
 - + Dịch vụ đấu giá bất động sản;
 - + Dịch vụ quảng cáo bất động sản;
 - + Dịch vụ quản lý bất động sản;
- Tư vấn đấu thầu;
- Kiểm định chất lượng công trình, thẩm tra thiết kế và tổng dự toán công trình (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Kinh doanh vận tải hàng hoá, vận chuyển hành khách du lịch bằng xe ô tô;
- Gia công cơ khí, lắp đặt, bảo hành, bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Sản xuất, mua bán, cho thuê các loại máy móc thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Thiết kế quy hoạch chung, vùng, chi tiết đối với các khu đô thị;
- Tư vấn đầu tư, thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;
- Kinh doanh nhập khẩu máy móc, vật tư, thiết bị;
- Đầu tư kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp, bất động sản, cho thuê nhà văn phòng, dịch vụ khách sạn, đưa đón khách du lịch;
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, ký gửi hàng hoá;
- Gia công cơ khí và lắp đặt kết cấu kim loại, gia công chế biến gỗ, trang trí nội ngoại thất;
- Thi công lắp đặt thiết bị thiết bị chuyên dùng cấp, thoát nước, thang máy, hệ thống điện lạnh, điện máy, thông tin, xử lý môi trường trong các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện đến 110KV, các công trình ngầm, xử lý nền móng;
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thuỷ lợi (cầu, đường, bến cảng, đê, đập, kè, kênh mương);

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ *Mô hình quản trị*



Ghi chú: → Mọi quan hệ điều hành trực tiếp

 ↔ Mọi quan hệ phối thuộc

 → Mọi quan hệ liên kết

❖ Cơ cấu bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty và có nhiệm vụ: Thông qua Điều lệ, phương hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất; Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất trong Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm; thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên HĐQT.

Hội đồng quản trị có nhiệm vụ: Báo cáo trước ĐHĐCĐ tình hình kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, mức cổ tức, báo cáo quyết toán năm tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch hoạt động sản xuất của Công ty; Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty; Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và công ty con; Đề xuất loại hình, số lượng và giá cổ phiếu, trái phiếu dự kiến phát hành; Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc; Kiến nghị sửa đổi và bổ sung Điều lệ của Công ty; Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 5 thành viên bao gồm: 1 Chủ tịch, 1 Phó chủ tịch và 3 Ủy viên.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, được ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (5) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán hoặc kiểm toán viên.

Ban kiểm soát có nhiệm vụ: Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị; Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Ban kiểm soát Công ty hiện có 3 thành viên bao gồm: 1 Trưởng ban, 2 Ủy viên.

Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và không nhất thiết phải là cổ đông Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng Giám đốc có nhiệm vụ: Tổ chức triển khai thực hiện các quyết định do HĐQT và ĐHĐCĐ đề ra; Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức quản lý công ty với HĐQT; Thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính, thương mại và hợp đồng lao động, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty; Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua; Trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hỗ trợ cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc chức năng. Tổng Giám đốc sẽ căn cứ vào khả năng và nhu cầu quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các Phó Tổng Giám đốc chức năng.

Ban Tổng Giám đốc Công ty hiện có 5 thành viên bao gồm: Tổng giám đốc, 4 Phó Tổng Giám đốc chức năng.

❖ **Công ty con**

<p>1. CTCP Hồng Hà Hà Nội (Tên cũ: CTCP Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà số 1)</p>	<p>- Địa chỉ: Số 18, ngõ 4, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội - Vốn điều lệ: 12 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 75,5%</p>
<p>2. CTCP Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu Khí</p>	<p>- Địa chỉ: Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ s Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội - Vốn điều lệ: 160 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 60,12%</p>
<p>3. CTCP Sản xuất cửa Hoa Kỳ</p>	<p>- Địa chỉ: Cụm CNTP Hapro, Xã Lê Chi, Gia Lâm, Hà Nội - Vốn điều lệ: 5,5 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 57,14%</p>
<p>4. CTCP Xây lắp Hồng Hà Sài Gòn (đã giải thể theo Quyết định số 07-1/2015/NQ-HĐQT ngày 14/09/2015 có hiệu lực từ 30/09/2015_</p>	<p>- Địa chỉ: 96/108 Đường Trục, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. HCM - Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 100%</p>

❖ **Công ty liên kết**

<p>1. CTCP Sông Đáy Hồng Hà Dầu Khí</p>	<p>- Địa chỉ: Số 102 Thái Thịnh, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội - Vốn điều lệ : 60 tỷ đồng - Công ty chiếm: 44%</p>
---	--

5. Định hướng phát triển

❖ Các mục tiêu chủ yếu

- Trong lĩnh vực xây lắp: trở thành đối tác tin cậy được các nhà đầu tư trong và ngoài nước lựa chọn.
- Đa dạng hóa các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đặc biệt đi sâu vào hoạt động kinh doanh bất động sản, đầu tư dự án, tập trung triển khai các dự án đã đủ điều kiện thực hiện.
- Hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết với các đơn vị tổ chức kinh doanh có hiệu quả nhằm mang lại lợi nhuận cho công ty.

❖ Chiến lược trung và dài hạn

- Duy trì khai thác các khách hàng truyền thống Công ty, tiếp tục mở rộng thị trường, nâng cao quy mô trong lĩnh vực xây dựng. Tìm kiếm các đối tác để hợp tác đầu tư dự án có quy mô lớn nhằm tăng tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận của hoạt động kinh doanh bất động sản.
- Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển Dự án mới, kết hợp khai thác hiệu quả hơn nguồn lực hiện tại; đồng thời rà soát lập kế hoạch triển khai các dự án, công trình đang thực hiện của các đơn vị.
- Nâng cao trình độ năng lực và đời sống của cán bộ công nhân viên, tạo cơ chế phù hợp để mọi người có thể phát huy tối đa năng lực của mình, nhằm thu hút nguồn nhân lực có đức, có tài về làm việc cho công ty, mạnh dạn giao trọng trách cho những cán bộ trẻ có năng lực. Đặc biệt chú trọng công tác đào tạo lực lượng cán bộ chủ chốt.

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Kết quả hoạt động

- Cơ cấu doanh thu thuần từng nhóm sản phẩm

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Giá trị	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu hoạt động xây lắp	812.395	812.395	560.608	97,27%	675.210	66,29%
Doanh thu khác	38.702	38.702	15.729	2,73%	343.390	33,71%
Tổng Doanh thu thuần	851.097	851.097	576.337	100,00%	1.018.600	100,00%

- Cơ cấu lợi nhuận gộp từng nhóm sản phẩm

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận hoạt động xây lắp	67.580	101,90%	56.560	99,27%	72.649	68,73%
Lợi nhuận khác	(1.257)	(1,90)%	415	0,73%	33.059	31,27%
Tổng cộng	66.322	100,00%	56.975	100,00%	105.708	100,00%

- Cơ cấu chi phí sản xuất

Đơn vị tính: triệu đồng

Danh mục	Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	Giá trị	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
Giá vốn hàng bán	784.775	519.363	519.363	92,21%	912.892	89,62%
Chi phí tài chính	13.491	11.365	11.365	1,59%	6.860	0,67%
Chi phí bán hàng	182	190	190	0,02%	404	0,04%
Chi phí quản lý DN	51.685	47.973	47.973	6,07%	98.789	9,69%
Tổng cộng	850.133	578.891	578.891	99,89%	1.018.945	100,02%

❖ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

(Xét trên BCTC công ty mẹ vì công ty căn cứ vào kết quả này để tính chia cổ tức)

Đơn vị tính: tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2014	Kế hoạch Năm 2015	Thực hiện Năm 2015	So sánh	
				Với năm 2014	Với kế hoạch
Giá trị sản lượng	678	1.758	1.480	170%	84%
Tổng doanh thu	636,9	1.100	940,7	148%	85%
Lợi nhuận trước thuế	5,6	42	3,1	55%	7,3%
Tỷ lệ chia cổ tức	0%	10%	0%		

2. Tổ chức và nhân sự

❖ **Danh sách ban điều hành**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ
I	Ban Tổng Giám đốc		
1	Ông Lê Hoàng Anh	Tổng Giám đốc	257.100
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó Tổng Giám đốc	187.960
3	Ông Trần Văn Long	Phó Tổng Giám đốc	30.000
4	Bà Phạm Thị Cẩm Anh	Phó Tổng Giám đốc	70.600
5	Ông Phạm Vinh Hiển	Phó Tổng Giám đốc	109.996
II	Phụ trách Phòng/Ban		
6	Bà Lê Hoài Thu	Kế toán trưởng	33.800
7	Bà Bùi Thị Hải	Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch	11.000

8	Ông Nguyễn Hoàng Ngọc	Trưởng phòng Kỹ thuật Cơ điện	7.000
9	Ông Trương Trung Nghĩa	Trưởng Ban Vật tư	365.000
10	Ông Trần Văn Long	- Trưởng phòng Dự án - Trưởng Ban Truyền thông & phát triển thương hiệu	30.000
11	Bà Ngô Thị Duyên	Phó phụ trách Phòng Tổng hợp	16.020
12	Ông Nguyễn Thành Huy	Giám đốc XN QL&KT Thiết bị	1.200

❖ **Những thay đổi trong ban điều hành:**

- Bà Đoàn Thị Bích Hà – Nguyên Phó Tổng Giám đốc nghỉ hưu
- Ngày 01/06/2015 bổ nhiệm Ông Trần Văn Long và Bà Phạm Thị Cẩm Anh giữ chức Phó Tổng Giám đốc công ty.

❖ **Số lượng cán bộ, nhân viên**

Danh mục	Tại 31/12/2015	Tỷ lệ
Đại học và trên Đại học	247	68 %
Cao đẳng, trung cấp	62	17%
Công nhân	45	12%
Lao động phổ thông	10	3%
Tổng cộng	364	100%

❖ **Chính sách nhân sự**

- Tăng cường công tác đào tạo nhân sự hiện có, trọng dụng cán bộ có đủ năng lực từ nơi khác
- Tổ chức các lớp đào tạo cho CBCNV công ty nhằm hoàn thiện và nâng cao trình độ nghiệp vụ.
- Từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý trong công ty.
- Việc tuyển dụng lao động và ký kết HĐLĐ trong Công ty, Tổng Giám đốc uỷ quyền cho các đơn vị trực thuộc nhưng phải thực hiện theo quy định của Nhà nước và quy chế tuyển dụng

của công ty. Việc tuyển dụng có ưu tiên đối với con em CBCNV và gia đình gặp khó khăn về đời sống.

- Nâng cao đời sống và phúc lợi của CBCNV.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

❖ Dự án Khu đô thị mới Tứ Hiệp:

Công ty hiện đang triển khai Dự án nhà ở xã hội tại Khu đô thị mới Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội, cụ thể:

- Dự án Xây dựng nhà ở xã hội cho cán bộ công chức có thu nhập thấp của Bộ Tài chính tại ô đất N05: Dự án có tổng diện tích sử dụng đất là 8.728 m², bao gồm 02 công trình chung cư cao 17 tầng và 13 tầng được ký hiệu lần lượt là CT15 và CT16, có tổng diện tích sàn xây dựng là 27.983 m² với 336 căn hộ. Các công trình của Dự án đã được hoàn thành và đưa vào sử dụng. Ngày 15/12/2015, Công ty đã tiến hành bàn giao các căn hộ cho khách hàng.

- Dự án Xây dựng nhà ở xã hội để bán và cho thuê tại ô đất N04 và một phần ô đất N03 (ký hiệu N03B) Khu đô thị mới Tứ Hiệp: Dự án có tổng diện tích sử dụng đất là 13.812 m², bao gồm 03 công trình chung cư. Trong đó:

+ Ô đất N03B xây dựng 01 tòa nhà chung cư CT4 cao 10 tầng, có tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 12.415 m² bao gồm 112 căn hộ.

+ Ô đất N04 xây dựng 02 tòa nhà chung cư CT5, CT6 cao 11 tầng, có tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 35.607 m² bao gồm 342 căn hộ.

Tòa nhà CT5 thuộc Dự án đã được hoàn thành và đưa vào sử dụng. Ngày 25/12/2015, Công ty đã tiến hành bàn giao các căn hộ thuộc Tòa nhà trên cho khách.

❖ Dự án Tòa nhà văn phòng 407 Nguyễn An Ninh, TP Vũng Tàu:

Dự án đã triển khai xong bước chuẩn bị đầu tư, đã được Sở xây dựng tỉnh cấp phép xây dựng. Hiện nay công ty đang tìm kiếm và đàm phán với các đối tác để cùng hợp tác đầu tư kinh doanh.

❖ Dự án XD khu nhà ở cho CBCS Cục Công tác chính trị Bộ Công an tại Tây Mỗ:

Cuối năm 2015, UBND Thành phố Hà Nội đã có văn bản chấp thuận phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phân khu khu vực thôn Miêu Nha.

4. Tình hình tài chính

❖ Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	So sánh
Tổng giá trị tài sản	845.597	1.209.861	43,08%
Doanh thu thuần	576.337	1.018.600	76,74%
Lợi nhuận từ HĐKD	(1.350)	5.740	525,19%
Lợi nhuận khác	2.891	3.056	5,71%
Lợi nhuận trước thuế	1.541	8.797	470,86%
Lợi nhuận sau thuế	859	6.704	680,44%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	8 đ	-270	-34,75%

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,14	1,22
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,69	0,80
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng TS	Lần	0,62	0,71
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,65	2,51
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2,54	3,43
DTT/Tổng TS	Lần	0,68	0,84
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/DTT	%	0,15	0,66
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	0,27	1,95

Hệ số LNST/Tổng TS	%	0,10	0,55
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	-0,23	0,56

5. Cơ cấu cổ đông

❖ Cổ phần

Tổng số cổ phần: 20.000.000 cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện có (31/12/2015): 1.900.000 cổ phần (tương đương 9,5%)

Số lượng cổ phần giao dịch/niêm yết tại thị trường nước ngoài: không có.

❖ Cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Cổ phần	Tỷ lệ %
I	Cổ đông nhà nước	0	0
II	Cổ đông nội bộ và người có liên quan	869.956	4,35%
III	Cổ đông lớn	3.776.300	18,88%
	1. Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện	1.943.600	9,72%
	2. Quỹ Asean Deep Value Fund	1.832.700	9,16%
IV	Cổ đông khác	13.353.744	67,27%
	Cộng	18.100.000	90,50%

❖ *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* không có phát sinh trong năm

❖ *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* không có phát sinh trong năm

❖ *Các chứng khoán khác:* không có phát sinh trong năm

PHẦN III: BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015, kinh tế Việt Nam đã có chuyển biến tích cực hơn với nhiều biện pháp ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tháo gỡ khó khăn. Đóng góp trong

sự tăng trưởng chung của nền kinh tế, thị trường bất động sản – xây dựng trong năm 2015 cũng có những chuyển biến, đặc biệt là phân khúc nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở xã hội.

Đối với Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam, hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2015 là năm đầu tiên của kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 5 năm: 2015 -2020. Để đạt được các mục tiêu dài hạn đã đề ra, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo công ty trong năm 2015 tập trung vào công tác cán bộ. Nhiều cán bộ trẻ có năng lực đã được bổ nhiệm vào các vị trí quản lý cấp cao. Bên cạnh đó, công tác tìm kiếm thị trường, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh cũng rất được Ban lãnh đạo công ty quan tâm, chú trọng vào ngành nghề truyền thống của Công ty là thi công xây lắp. Nguồn việc của Công ty luôn được duy trì ổn định, đảm bảo đời sống cho CBCNV.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thi công xây lắp vẫn đóng vai trò chủ đạo. Đến nay hoạt động thi công xây lắp của công ty đã đi vào nề nếp, mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt.

Năm vừa qua Công ty đã không để xảy ra sự cố kỹ thuật trong quá trình thi công. Việc tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, giám sát và quản lý kỹ thuật thi công, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động luôn được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm. Nhờ đó chất lượng các công trình ngày càng được nâng cao, tạo uy tín và thương hiệu của Công ty trên thị trường xây lắp.

Bên cạnh công tác điều hành thi công xây lắp, Ban lãnh đạo Công ty cũng chú trọng công tác đấu thầu, mở rộng thị trường, tích cực tìm kiếm nguồn việc mới cho Công ty. Năm 2015, giá trị trúng thầu của Công ty đạt hơn 820 tỷ đồng, các công trình như Bệnh viện Việt Đức cơ sở 2, Trường Đại học Y tế Công cộng, cụm công trình Khu đô thị mới Tứ Hiệp Với giá trị chuyển tiếp từ năm 2014 là 1368 tỷ đồng, hoạt động thi công xây lắp của Công ty vẫn luôn được duy trì ổn định và phát triển.

Thừa ủy quyền của của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, trên nguyên tắc: giữ nguyên các nội dung vẫn phù hợp với Luật doanh nghiệp mới, thay đổi các dẫn chiếu của Điều lệ Công ty với các điều, điểm, khoản phù hợp với Luật doanh nghiệp mới.

Năm 2015, Công ty cũng thực hiện việc thay đổi địa chỉ trụ sở, từ địa chỉ cũ số 206A đường Nguyễn Trãi, xã Trung Văn, huyện Từ Liêm, Hà Nội về địa chỉ mới số 161A, phố Tô Hiệu, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty đồng thời được mã hóa và cập nhật trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

Ngày 30/9/2015 Công ty tiến hành các thủ tục giải thể Công ty TNHH MTV xây lắp Hồng Hà Sài Gòn. Việc giải thể công ty con nói trên là do hoạt động của công ty con đã không còn phù

hợp với những thay đổi của Luật đấu thầu mới. Bản thân Công ty con cũng chưa đủ năng lực để tự tìm kiếm và khai thác được thị trường.

Để giữ vững và tiếp tục mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh tại thị trường phía Nam, Công ty tiến hành thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh của Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam.

Trong năm 2015, hoạt động tài chính của Công ty đã được cải thiện nhiều. Công ty đã chủ động trong quan hệ với các ngân hàng, đáp ứng kịp thời việc cấp phát tài chính theo tiến độ thi công của các công trình. Công tác thanh quyết toán khối lượng công trình, công tác thu hồi công nợ được đặt lên hàng đầu. Việc thay đổi mô hình điều hành và quản lý hoạt động thi công xây lắp không chỉ giúp chất lượng công trình được nâng cao, mà còn giúp tiết giảm chi phí quản lý, kiểm soát hoạt động tài chính, không để bị nợ đọng với Chủ đầu tư và khách hàng.

Nghĩa vụ nộp thuế, nộp ngân sách theo đúng các chế độ hiện hành của Nhà nước luôn được Công ty thực hiện nghiêm túc. Công ty cũng xây dựng được các mối quan hệ tốt với ngân hàng, tạo được uy tín và niềm tin với các đối tác.

2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2013	2014	2015	So sánh
1. Tài sản ngắn hạn	518.926	550.552	933.831	169%
2. Tài sản dài hạn	279.073	295.004	276.030	94%
Tổng tài sản	798.000	845.597	1.209.861	143%
3. Nợ phải trả	480.790	526.565	865.783	164%
4. Vốn chủ sở hữu	249.576	249.495	344.078	137%
Tổng nguồn vốn	798.000	845.597	1.209.861	143%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Sắp xếp lại cơ cấu và tổ chức các phòng ban xuyên suốt trên toàn hệ thống, tạo mối liên hệ và quản lý chặt chẽ giữa công ty mẹ và các công ty con, đáp ứng sự thay đổi mới trong mô hình quản lý xây lắp. Công ty tự quản lý và điều hành trực tiếp hoạt động thi công xây lắp, xóa bỏ cơ chế khoán. Công tác quản trị, điều hành tốt hơn, đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình.

- Hiện tại hệ thống phòng ban trong công ty bao gồm: Phòng Dự án, Phòng Kinh tế kế hoạch, Phòng Kỹ thuật cơ điện, Ban Vật tư, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Tổng hợp, Ban Điều hành và Các đội thi công.

4. Những tồn tại:

Năm 2015: Công ty đã không đạt được kế hoạch SXKD đề ra, trong đó có chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt thấp (3,1 tỷ đồng, bằng 7,3% kế hoạch). Nguyên nhân chính là do trong năm Công ty đã thực hiện việc trích lập dự phòng và phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh khoản phải thu đầu tư sang Lào.

Ban lãnh đạo công ty sẽ tiếp tục nỗ lực sử dụng các biện pháp để thu hồi các khoản đầu tư của Công ty tại Lào. Các khoản thu hồi được sẽ ghi nhận là khoản thu nhập khác và được thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Cổ đông và Nhà nước theo các quy định pháp luật hiện hành.

5. Kế hoạch năm 2016:

Cân nhắc bối cảnh chung của thị trường cùng với khả năng thực tế của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo công ty đã đề xuất kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

- Giá trị tổng sản lượng	:	1.441 tỷ đồng
- Doanh thu	:	1.463 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	15,5 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức	:	5 %

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc đã nghiêm chỉnh tuân thủ những chỉ đạo định hướng của HĐQT công ty. Sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành đã giúp cho các công trình thi công của công ty hoàn thành và thậm chí có một số công trình vượt tiến độ bàn giao, chất lượng thi công được chủ đầu tư đánh giá cao.

Bên cạnh đó, Ban Tổng giám đốc cũng đảm bảo thực hiện nghiêm túc việc thu nộp BHXH, BHYT, BHTN. Người lao động được thanh toán đầy đủ các chế độ theo đúng các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, không để xảy ra tranh chấp, đời sống của CBCNV được quan tâm và duy trì ổn định, mức lương bình quân đạt 7.000.000 đồng/người/tháng.

2. Kế hoạch định hướng của HĐQT

- Dự án Xây dựng nhà ở xã hội để bán và cho thuê tại ô đất N04 và một phần ô đất N03 (ký hiệu N03B) Khu đô thị mới Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội:

Tòa nhà CT6 thuộc dự án đã hoàn thành và được bàn giao cho khách hàng vào Quý I năm 2016.

Tòa nhà CT4 thuộc Dự án đã cơ bản hoàn thiện, dự kiến bàn giao nhà trong Quý II năm 2016.

- Dự án Xây dựng nhà ở xã hội để bán và cho thuê tại ô đất N03A – Khu đô thị mới Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội: Dự án bao gồm 03 công trình chung cư CT1, CT2, CT3 cao 10 tầng. Tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 40.819 m² bao gồm 423 căn hộ.

Hiện chủ đầu tư đang trình UBND Thành phố Hà Nội chấp thuận đề xuất đầu tư theo quy định.

- Dự án xây dựng Nhà ở thương mại tại ô đất N01 – Khu đô thị mới Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội: Dự án bao gồm 04 tòa nhà CT11, CT12, CT13, CT14 cao từ 17 đến 28 tầng. Tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 107.031 m² bao gồm 790 căn hộ.

Hiện Chủ đầu tư đang trình UBND Thành phố chấp thuận đề xuất đầu tư theo quy định. Dự kiến sẽ khởi công 04 tòa CT11, CT12, CT13, CT14 thuộc Dự án vào tháng 6/2016.

- Dự án XD khu nhà ở cho CBCS Cục Công tác chính trị Bộ Công an tại Tây Mỗ: Dự án XD khu nhà ở cho CBCS Cục Công tác chính trị Bộ Công an nằm trong Dự án tổng thể của UBND Thành phố Hà Nội. Do vậy, trong năm 2016 Công ty sẽ phối hợp với UBND Thành phố Hà Nội triển khai các bước giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng cơ sở kỹ thuật.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Ghi chú
1	Ông Lê Hoàng Anh	Chủ tịch	257.100	
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó chủ tịch	187.960	
3	Ông Trần Văn Long	Ủy viên	30.000	
4	Ông Nguyễn Đỗ Lăng	Ủy viên	0	Thành viên độc lập
5	Ông Nguyễn Viết Bình	Ủy viên	0	Thành viên độc lập

b. Hoạt động của hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tiến hành 3 cuộc họp để nắm bắt kịp thời tình hình của thị trường cũng như tình hình hoạt động sản xuất của công ty, nhằm ban hành kịp thời các Nghị quyết để Ban TGD làm căn cứ triển khai các hoạt động SXKD. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành của công ty qua điện thoại, email.
- Các thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đưa ra những ý kiến và đánh giá khách quan nhằm tìm ra phương án tối ưu cho các quyết sách của HĐQT.
- HĐQT cũng đã đề ra những biện pháp cải cách mạnh mẽ, hoạt động tái cơ cấu doanh nghiệp được triển khai mạnh mẽ trên toàn hệ thống với nhằm giúp công ty ổn định và phát triển bền vững.

c. Chứng chỉ đào tạo về quản trị của HĐQT

Các thành viên đã tham gia và nhận chứng chỉ lớp tập huấn “Quản trị hiện đại” do Viện nghiên cứu quản trị công ty Đại chúng tổ chức gồm:

- Ông Lê Hoàng Anh
- Ông Hoàng Quốc Huy
- Ông Trần Văn Long

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Ghi chú
1	Bà Phạm Thị Hải Yến	Trưởng ban	1.500	Có nghiệp vụ kế toán
2	Bà Hồ Thị Hương Giang	Ủy viên	8.000	
3	Bà Bùi Thị Hải	Ủy viên	11.000	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát có 3 thành viên trong đó Bà Phạm Thị Hải Yến - Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về tài chính kế toán và là cổ đông của công ty.
- Đại diện của Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty và họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm nhằm duy trì thường xuyên việc

giám sát các hoạt động của Công ty cũng như các định hướng phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.

- Kiểm tra các Báo cáo tài chính của Công ty hàng quý, năm.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Kiểm soát và tham gia trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các Quy chế nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban lãnh đạo công ty

a. Thù lao

- Chủ tịch HĐQT : 9.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT : 6.500.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS : 4.500.000 đồng/tháng
- Ủy viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có phát sinh trong năm

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có phát sinh trong năm

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: chấp hành đúng Quy chế quản trị công ty.

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2015

2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2015

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Định giá Thăng Long (T.D.K). Nội dung chi tiết của hai báo cáo trên được đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của công ty theo địa chỉ www.honghavietnam.vn

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam.